

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng
Dự án: Tuyến đường ven biển (ĐT.639),
đoạn từ cầu Lại Giang đến cầu Thiện Chánh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công nhóm B của tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 2516/QĐ-UBND ngày 23/7/2019 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 và năm 2019;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 786/BC-SKHĐT ngày 25/10/2019, đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Văn bản số 1238/SGTVT-GT ngày 22/10/2019 và đề nghị của Ban QLDA Giao thông tỉnh tại Văn bản số 1713/TTr-BQLGT ngày 23/10/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn từ cầu Lại Giang đến cầu Thiện Chánh, với nội dung chính như sau:

1. Chủ đầu tư: Ban QLDA Giao thông tỉnh.

2. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Xây dựng Tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn từ cầu Lại Giang đến cầu Thiện Chánh nhằm từng bước hoàn thiện hệ thống giao thông của tỉnh theo quy hoạch, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và khai thác hiệu quả quỹ đất và tiềm năng du lịch của khu vực ven biển;

phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn nhân dân ven biển trong mùa mưa bão và kịp thời ứng phó với công tác an ninh, quốc phòng.

3. Quy mô đầu tư: Phạm vi tuyến xây dựng từ phía Bắc cầu Lại Giang thuộc xã Hoài Hương, huyện Hoài Nhơn đến điểm cuối là cầu Thiện Chánh thuộc xã Tam Quan Bắc, huyện Hoài Nhơn, với chiều dài tuyến $L = 9,577\text{Km}$, được chia làm 02 đoạn:

- Đoạn phía Bắc cầu Lại Giang đến nút cầu Thiện Chánh: Thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp III đồng bằng (TCVN 4054-2005).

+ Vận tốc thiết kế: $V_{tk} = 80\text{km/h}$;

+ Bán kính đường cong tối thiểu: $R_{min} = 250\text{m}$;

+ Mô đun đàn hồi yêu cầu: $E_{yc} \geq 140\text{Mpa}$;

+ Bề rộng nền đường: $B_{nền} = 12,0\text{m}$; trong đó:

Bề rộng mặt đường xe cơ giới: $B_{mặt} = 2 \times 3,5\text{m} = 7\text{m}$;

Bề rộng mặt đường xe hỗn hợp: $B_{mặt\ hh} = 2 \times 2\text{m} = 4\text{m}$;

Bề rộng lề đất: $B_{lề\ đất} = 2 \times 0,5\text{m} = 1\text{m}$.

- Đoạn nút giao cầu Thiện Chánh đến cuối tuyến, chiều dài $L = 233,92\text{m}$. Thiết kế theo tiêu chuẩn đường đô thị (TCXDVN 104-2007); loại đường phố khu vực.

+ Vận tốc thiết kế: $V_{tk} = 40\text{km/h}$;

+ Mô đun đàn hồi yêu cầu: $E_{yc} \geq 140\text{Mpa}$;

+ Bề rộng nền đường: $B_{nền} = 13,0\text{m}$; trong đó:

Bề rộng mặt đường: $B_{mặt} = 9\text{m}$;

Bề rộng vỉa hè: $B_{vh} = 2 \times 2\text{m} = 4\text{m}$.

- Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng.

4. Phương án thiết kế

a. Phần đường

- *Nền đường:*

+ Nền đường đào: Nền đào taluy mái 1/1.

+ Nền đường đắp taluy mái 1/1.5.

+ Nền đường lu đạt độ chặt $K = 0.95$.

- *Mặt đường:*

+ Mặt đường làm mới và mở rộng, gồm các lớp như sau:

Bê tông nhựa C12,5 dày 5cm;

Bê tông nhựa C19 dày 7cm;

Cấp phối đá dăm loại I ($D_{max} 25$ & $D_{max} 37,5$), dày 33cm.

+ Mặt đường trên mặt đường BTXM, BTN cũ còn tốt, gồm các lớp sau:

Bê tông nhựa C12,5 dày 5cm;

Bê tông nhựa C19 dày 7cm;

Lớp bù vênh BTN C19 (đá dăm đen, chiều dày bù vênh $> 7\text{cm}$).

- *Gia cố mái taluy:* Lát mái taluy bằng tám lát bê tông các đoạn xung yếu và trồng cỏ.

- *Đường dân sinh*: Được thiết kế vượt nổi vào tuyến chính, bán kính vượt nổi tối thiểu $R = 3m$, phạm vi vượt nổi kết cấu mặt đường từ tim tuyến chính ra (30-50)m tùy từng đường giao; kết cấu mặt đường giao dân sinh như sau:

- + Bê tông nhựa C12,5 dày 5cm;
- + Mặt đường cũ bê tông nhựa hoặc BTXM.

- *Nút giao*: Thiết kế dạng nút giao bằng, phân luồng giao thông bằng vạch sơn và đảo giao thông.

b. An toàn giao thông: Thiết kế vạch sơn phân làn, gờ giảm tốc, hệ thống cọc tiêu, biển báo, cột Km, ... theo đúng Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2016/BGTVT.

c. Công trình thoát nước

- Trên tuyến xây dựng 02 cầu:

+ Cầu tại Km96+179, bằng BTCT thường, lắp ghép 01 nhịp $L = 18m$ (chiều dài toàn cầu $L_{\text{cầu}} = 27,5m$).

Bề rộng mặt cắt ngang cầu: $B_{\text{cầu}} = 12m$;

Tải trọng thiết kế HL93;

Tần suất thiết kế 4%.

+ Cầu Thiện Chánh: Cầu dầm bản hộp BTCT dự ứng lực gồm 03 nhịp $L=20m$ (chiều dài toàn cầu $L_{\text{cầu}} = 69,21m$)

Bề rộng MCN cầu: $B_{\text{cầu}} = 9+2 \times 2 = 13m$ (lề bộ hành khác mức);

Tải trọng thiết kế HL93;

Tần suất thiết kế 1%, sông thông thuyền cấp VI.

- Công thoát nước ngang : Đặt tại các vị trí tuyến đi cắt qua các kênh, mương thủy lợi và các khe thoát nước lưu vực. Khẩu độ các công thoát nước được xác định thông qua khảo sát, tính toán cho từng vị trí, tải trọng thiết kế công H30.

- Hệ thống thoát nước dọc: Đối với các đoạn đi qua khu vực đông dân cư bố trí hệ thống rãnh dọc chịu lực bằng bê tông cốt thép có nắp đan.

d. Đường công vụ: Đường công vụ vận chuyển vật liệu tận dụng đường cũ hiện trạng, tiến hành mở rộng nền và mặt đường (02 làn xe) để đảm bảo an toàn giao thông trong quá trình thi công. Mặt đường công vụ bằng cấp phối đá dăm láng nhựa $1Kg/m^2$.

d. Hệ thống điện chiếu sáng

- Xây dựng mới đường dây và trạm biến áp hệ thống điện chiếu sáng.

- Trụ chiếu sáng bằng BTCT và trụ thép, dạng cần đơn bố trí 01 bên, khoảng cách trung bình giữa các trụ khoảng (30 – 35)m.

- Đèn chiếu sáng sử dụng bóng đèn LED.

5. Công tác giải phóng mặt bằng và tái định cư

- Phương án giải phóng mặt bằng và tái định cư: Thực hiện theo quy định hiện hành.

- Tổ chức thực hiện giải phóng mặt bằng, tái định cư: Công tác giải phóng mặt bằng được tách thành tiểu dự án thành phần và giao UBND huyện

Hoài Nhơn tổ chức, triển khai thực hiện theo đúng quy định (*Văn bản số 5667/UBND-KT ngày 23/9/2019 của UBND tỉnh*). Riêng hạng mục cấm cọc giải phóng mặt bằng giao cho Ban QLDA Giao thông tỉnh thực hiện và bàn giao cọc lại cho UBND huyện Hoài Nhơn kịp thời triển khai công tác giải phóng mặt bằng của dự án

6. Địa điểm xây dựng: Huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

7. Loại và cấp công trình: Công trình giao thông đường bộ, cấp II.

8. Nhóm dự án: Dự án nhóm B.

9. Tổng mức đầu tư: 410.909.035.000 đồng (*Bốn trăm mười tỷ, chín trăm lẻ chín triệu, không trăm ba mươi lăm nghìn đồng*). Trong đó:

- Chi phí xây dựng : 182.776.920.000 đồng;
- Chi phí thiết bị : 475.000.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án : 2.738.783.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD : 14.771.854.000 đồng;
- Chi phí khác : 24.942.992.000 đồng;
- Chi phí BT, hỗ trợ và TĐC : 134.750.458.000 đồng;
- Chi phí dự phòng : 50.453.028.000 đồng.

10. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách Nhà nước do tỉnh quản lý và các nguồn vốn hợp pháp khác, cụ thể như sau:

- Giai đoạn 2016-2020: Ngân sách tỉnh bố trí 40% để thực hiện khởi công dự án theo quy định dự án nhóm B (tương ứng với số tiền khoảng 150 tỷ đồng);
- Giai đoạn 2021-2025: Ngân sách tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác bố trí phần kinh phí còn lại đảm bảo hoàn thành dự án theo quy định.

11. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

12. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2019 - 2023.

Điều 2. Ban QLDA Giao thông tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Giám đốc Ban QLDA Giao thông tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Hoài Nhơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Phan Cao Thắng;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K19 (M.12b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Cao Thắng